

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 223/2018/HS-PT

Ngày: 20-11-2018.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Diệu Hiền**

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Trọng Hân

Ông Trần Bình Đảo

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nghĩa Biên – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 183/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Huỳnh Văn T do có kháng cáo của đại diện bị hại bà Nguyễn Lệ Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2018/HS-ST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị cáo bị kháng cáo:**

**Huỳnh Văn T**; sinh ngày 1952 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT: Số 26/30 TQC, khu phố 6, phường 11, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 48B đường S, khu phố 3, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Con ông Trần Văn B (chết) và bà Huỳnh Thị H (chết); Vợ tên Lê Thị V; sinh năm 1950 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

**- Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:**

**Bà Nguyễn Lệ Th;** sinh năm 1973 (có mặt)

HKTT: Số 359 Lâm Quang Ky, khu phố 5, P. Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 20/02/2018 Huỳnh Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-005.65 chạy từ hướng Minh Lương về Tắc Cậu. Khi đi đến đoạn Quốc lộ 63 thuộc ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang thì trục xe bên trái lấn sang phần đường vượt qua khỏi vạch kẻ tim đường khoảng 1m, lúc này T nhìn thấy phía trước cùng chiều cách xe T đang điều khiển khoảng 5-10m có 01 xe mô tô biển kiểm soát 68B1 - 288.79 do ông Chung Thanh P trú tại thị trấn thứ Ba, huyện AB, tỉnh Kiên Giang điều khiển và phía trước xe của ông P có 01 xe mô tô chạy cách xe ông P 03-05m, phía ngược chiều hướng Tắc Cậu đi Minh Lương có xe mô tô biển kiểm soát 68B1 - 299.50 do anh Võ Thái H điều khiển phía sau chở chị Dương Thị Diễm T1 chạy đến. Lúc này T điều khiển xe 68C1 - 005.65 chạy lấn sang phần đường bên trái khoảng 01 mét vượt lên bên phải xe mô tô 68B1 - 288.79 của anh P điều khiển, T tiếp tục lấy tay lái về bên trái thì phần đầu ốp tay bên phải xe 68C - 005.65 của T va chạm vào hông xe bên trái xe 68B1 - 288.79 của ông P làm xe của ông P ngã xuống, ông P bị ngã vào gầm xe do T đang điều khiển. Hậu quả làm ông P tử vong tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 20/2/2018 tại quốc lộ 63 thuộc ấp M, xã B, huyện C, thể hiện:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 9,80m, chính giữa đường có vạch sơn đứt quãng để phân làn đường, 2 đầu hiện trường không có gắn biển báo.

+ Chọn cột mốc là trụ điện 478-476/29 đo đến đầu vết cày (1) là 11,37m, đầu vết cày (1) đo vào lề phải là 2.90m, vết cày (1) có chiều khuyết nhựa đường theo chiều hướng Minh Lương đi Bình An. Vết cày (1) có chiều dài 3,94m, cuối vết cày (1) đo vào lề phải là 2.73m, từ cuối vết cày (1) đo đến đầu vết cày 2 là

1,35m, đầu vết cày 2 đo vào lề phải là 3,66m, vết cày 2 có chiều dài là 10,97m đến chân gát xe mô tô 68B1-288.79 (5). Trục sau xe mô tô 68B1-288.79 đo vào lề là 1,80m, trục trước xe 68B1-288,79 đo vào lề là 2,55m. Từ trục sau xe 68B1-288.79 đo đến trục sau xe ô tô tải 68C-00565 (8) có chiều dài 14,83m lần lượt đầu xe ô tô quay về hướng Bình An.

+ Trục trước xe 68C-005.65 đo vào lề là 4,68m, trục sau đo vào lề là 4,50m. Từ trục trước xe mô tô 68B-288.79 đo ngược về hướng Minh Lương cách 1.30m, có 01 mặt đồng hồ (3) đo vào lề phải là 3.10m.

+ Từ đầu vết cày (1) đo đến đầu vết thủng (4) là 15,10m, đầu vết thủng đo vào lề là 4,25m bán kính của vết thủng là 0,40m chia thành hai lần song song với nhau, mỗi lần rộng 0,15m. Trong vết thủng có đan xen vết máu độ rộng 0,12m. vết thủng có chiều dài là 15,70m. Từ đầu vết thủng đo đến trục sau xe 68C-005.65, từ trục xe sau đo ngược lại 68C-005.65 đo ngược về hướng Minh Lương 1,35m có để lại lỗ tai (7) của nạn nhân (nằm trong vết thủng). Từ lỗ tai đo vào lề phải là 4,56m, từ lỗ tai đo ngược về hướng Minh Lương (nằm trên vết thủng) là 0,70m là mảnh sợi vải (6) và đo vào lề phải là 4,45m.

+ Từ trục trước xe ô tô 68C-005.65 đo đến đầu nạn nhân (10) là 2,30m, từ đầu nạn nhân đo vào lề phải là 4,05m. Từ trục trước xe ô tô 68C-005.65 đo đến vết máu (9) là 2,35m nằm dưới lòng xe 0,20m. Từ vết máu đo về lề phải là 4,75m.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 130/KL-KTPY ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Trung Tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận: Ông Chung Thanh P; sinh năm 1973 trú tại: Khu phố 3, thị trấn Thứ 3, huyện AB, tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:

- + Bầm tụ máu và phù nề quanh hốc mắt phải
- + Hai lỗ mũi, miệng và lỗ tay trái chảy máu
- + Tụ máu dưới da và cơ vùng ngực hai bên. Gãy ngang thân xương ức
- + Khoang màng phổi hai bên có khoảng 2300ml máu loãng và 200g máu cục
- + Tụ máu thùy trên, thùy giữa và vùng cuống phổi phải, dập rách phổi trái

- + Gãy 4 xương sườn bên phải và 5 xương sườn bên trái
- + Dập rách cơ tim, đứt ngang cuống tim.
- Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do chấn thương đứt ngang cuống tim.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình nạn nhân và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 250.000.000 đồng.

*Tại Bản án sơ thẩm số: 56/2018/HSST ngày 12/9/2018* Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

*Áp dụng:* điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Xử phạt:* Bị cáo **Huỳnh Văn T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Văn T cho UBND phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/9/2018, đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Lệ Th có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu tăng nặng hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam đối với bị cáo Huỳnh Văn T với lý do: Mức án nhẹ so với tội trạng của bị cáo.

Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa: Về tội danh của bị cáo cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là phù hợp quy định pháp luật. Về yêu cầu kháng cáo tăng nặng hình phạt của đại diện hợp pháp của bị hại với lý do mức án sơ thẩm tuyên cho bị cáo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội là không có căn cứ, bị cáo bị tuyên mức án 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với tính chất mức độ của vụ án. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý,

có nhiều tình tiết giảm nhẹ từ đó cấp sơ thẩm áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo là đúng quy định. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo như án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của đại diện bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 20/02/2018, bị cáo Huỳnh Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-005.65 chạy từ hướng Minh Lương về Tác Cậu. Khi đi đến đoạn Quốc lộ 63 thuộc ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang thì trục xe bên trái lấn sang phần đường vượt qua khỏi vạch kẻ tim đường khoảng 1m vượt lên bên phải xe mô tô 68B1 - 288.79 của anh Chung Thanh P điều khiển, bị cáo tiếp tục lấy tay lái về bên trái thì phần đầu ốp tay bên phải xe 68C - 005.65 của T va chạm vào hông xe bên trái xe 68B1 - 288.79 của ông P làm xe của ông P ngã xuống, ông P bị ngã vào gầm xe do bị cáo đang điều khiển. Hậu quả làm ông P tử vong tại hiện trường. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo tăng nặng hình phạt của đại diện hợp pháp bị hại:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong đại diện hợp pháp bị hại bà Nguyễn Lê Th kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo T. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo điều khiển xe ô tô tải vượt xe không bảo đảm an toàn dẫn đến tai nạn là vi phạm khoản 2 Điều 4 Luật giao thông đường bộ. Nạn nhân Chung Thanh P chết do chính hành vi bất cẩn trong tham gia giao thông của bị cáo gây ra, cho nên bị cáo phải chịu một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên theo kết luận giám định pháp y thì nạn nhân cũng trong tình trạng có nồng độ cồn vượt mức cho phép nhiều lần 138,5 mg/100ml máu. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo có tích cực khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân, tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Từ những căn cứ đó cấp sơ thẩm đã xem xét với điều kiện bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đối chiếu Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 để áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự xử bị cáo 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị hại kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ.

[4] Về quan điểm của vị Viện kiểm sát: Đề nghị của Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại bà Nguyễn Lê Th, giữ nguyên mức án đã tuyên đối với bị cáo Huỳnh Văn T là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của đại diện bị hại không được chấp nhận nên đại diện bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại bà Nguyễn Lê Th; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. *Áp dụng*: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Xử phạt*: Bị cáo **Huỳnh Văn T 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Huỳnh Văn T cho UBND phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Đại diện hợp pháp bị hại bà Nguyễn Lệ Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 56/2018/HSST ngày 12/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND huyện Châu Thành (1);
- THA huyện Châu Thành (1);
- VKSND huyện Châu Thành (1);
- CQCSĐT huyện Châu Thành (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Diệu Hiền**

